

THỰC TRẠNG AN TOÀN ĐẬP VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP TRÊN CẢ NƯỚC

PHẠM TIẾN VĂN

PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
BỘ XÂY DỰNG

01/2013

1 - SỐ LƯỢNG CÁC HỒ THỦY ĐIỆN, THỦY LỢI

Hiện nay trên cả nước có trên 7.000 hồ chứa thủy điện, thủy lợi đã tích nước:

-- Đập cao từ 50m trở lên: 35. Trong đó:

- Thủy điện: 32

- Thủy lợi: 03

-- Đập cao từ 15m đến 50m hoặc có dung tích hồ từ 3 triệu m³ trở lên: 605 công trình.

- Thủy điện: 54

- Thủy lợi: 551

- Công trình cao dưới 15m và dung tích hồ chứa nhỏ hơn 3 triệu m³: Trên 6.000 (44/63 tỉnh thành)

Một số đập có chiều cao thấp, dung tích hồ nhỏ giao cho cấp huyện, xã quản lý không có số liệu thống kê.

2 – THỰC TRẠNG ĐẬP

2.1 - Các công trình thủy điện, thủy lợi có đập cao từ 50m Về kết cấu đập (35):

13 công trình đập bê tông RCC

7 công trình đập CVC

8 công trình đập đất

4 công trình đập đá đổ bê tông bản mặt

3 công trình đập đá đổ chống thấm lõi sét

Đặc điểm: không có tồn tại lớn về mặt kỹ thuật,
không có các biểu hiện bất thường (lún, nứt lớn)
các giá trị quan trắc về lún, chuyển vị, biến dạng
đều nằm trong giới hạn cho phép

Kết luận: đập an toàn

2 – THỰC TRẠNG ĐẬP

Về thấm: có 7/13 đập có thấm qua khe nhiệt vào hành lang kiểm tra hoặc qua các mạch dừng thi công

Thấm trên 20 l/s:

- Thủy điện Bản Vẽ
- Thủy điện Sê San 4
- Thủy điện Đồng Nai 4
- Thủy điện Sông Tranh 2
- Thủy điện Ka Năk
- Thủy điện Đồng Nai 3

Số còn lại thấm nhẹ (dưới 10 l/s).

Các công trình này hiện nay đã được tích cực xử lý chống thấm (bơm keo Epoxy, Polime, quét sơn chống thấm thương lưu,...)

Các giải pháp xử lý này bước đầu cho thấy có hiệu quả tốt.

2 – THỰC TRẠNG ĐẬP

2.2 - Công trình thủy điện cao 15m - 50m hoặc dung tích hồ chứa trên 3 triệu m³

Trong số 54 đập chính có 4 đập chính có thấm nhẹ:

Thủy điện Hương Sơn (Hà Tĩnh)

Thủy điện Ea Krông Rou (Khánh Hòa)

Thủy điện Đa Nhim (Lâm Đồng)

Thủy điện Hà Nang (Quảng Ngãi).

Riêng đập Thủy điện Buôn Kuốp bên dưới nền đập có hiện tượng thấm nước qua nền đá Bazan lỗ rỗng với lưu lượng thấm ổn định, không ảnh hưởng đến an toàn đập.

Nhìn chung các công trình hiện đang vận hành bình thường, ổn định, các hạng mục qua kiểm tra bằng trực quan không phát hiện các hiện tượng bất thường.



30 3 2009



30 3 2009

2 – THỰC TRẠNG ĐẬP

2.3 - Công trình thủy lợi cao 15m - 50m hoặc dung tích hồ chứa trên 3 triệu m³ (551)

Hầu hết các đập chính kết cấu bằng đất đắp (trừ hồ chứa Sông Lòng Sông - tỉnh Bình Thuận và Tân Giang – tỉnh Ninh Thuận có kết cấu đập BTTL).

Một số hư hại thường thấy ở các đập là:

Nứt :	44 /551 đập
Thấm:	228/551 đập
Biến dạng mái đập:	101/551 đập

Tình trạng thấm nếu không được xử lý kịp thời sẽ là nguy hiểm đối với đập đất. Đối với các hồ chứa thủy lợi dung tích nhỏ, tình trạng này diễn ra khá phổ biến.

2 – THỰC TRẠNG ĐẬP

2.4 - Công trình đập cao dưới 15m và dung tích hồ chứa dưới 3 triệu m³

Trên 80% các đập được xây dựng từ trước những năm 1990, (kết cấu chủ yếu bằng đất đắp từ vật liệu tại chỗ), thi công bằng phương pháp thủ công. Một số đập đã bị xuống cấp nghiêm trọng tập trung ở một số địa phương như:

Tuyên Quang:	57/503 công trình
Thừa Thiên Huế:	18/55 công trình
Quảng Trị:	40/123 công trình
Quảng Ninh:	6/9 công trình
Lạng Sơn:	34/68 công trình
Phú Thọ:	107/613 công trình...



3 – CÔNG TÁC QUAN TRẮC

3.1 - Các công trình có đập cao từ 50m

Về cơ bản công tác lắp đặt thiết bị và tổ chức quan trắc được thực hiện đầy đủ theo quy định

3.2 - Công trình TĐ cao 15m - 50m hoặc dung tích hồ chứa trên 3 triệu m³

Công trình được quan trắc: 22/54

Công trình chưa được quan trắc: 33/54

Công trình chưa lắp đặt thiết bị quan trắc: Ayun Thượng 1A

3.3 - Công trình TL cao 15m - 50m hoặc dung tích hồ chứa trên 3 triệu m³

Công trình được quan trắc: 50/551

Công trình quan trắc một phần: 167/551

Công trình ko lắp đặt thiết bị quan trắc: 334/551

4 – NĂNG LỰC CHỐNG LŨ

4.1 - Các công trình có đập cao từ 50m

Về cơ bản đáp ứng yêu cầu chống lũ theo TCVN 285-2002 (QCVN 04-05:2012/BNNPTNT).

4.2 - Công trình TĐ cao 15m - 50m hoặc dung tích hồ chứa trên 3 triệu m³

Hiện có 33 công trình đáp ứng yêu cầu chống lũ theo TCVN 285-2002, 22 công trình chưa được nâng cấp chống lũ theo TCVN 285-2002. 01 hồ không có chức năng phòng lũ nên không phải nâng cấp (Thuỷ điện Bắc Bình)

4.3 - Công trình TL cao 15m - 50m hoặc dung tích hồ chứa trên 3 triệu m³

Có 316 công trình có hồ chứa đã được kiểm tra, nâng cấp tiêu chuẩn chống lũ theo TCVN 285-2002

5 – QUẢN LÝ VẬN HÀNH

Nhìn chung các công trình có quy mô lớn (dung tích trên 1 triệu khối, chiều cao đập trên 12m) được quản lý khá tốt.

Tuy nhiên việc thực hiện các thủ tục liên quan đến quản lý an toàn đập như đăng ký an toàn đập, kiểm định an toàn đập, xây dựng Phương án phòng chống lũ lụt vùng hạ du đập, Phương án bảo vệ đập còn nhiều bất cập, nhất là đối với các công trình có chiều cao nhỏ hơn 50m, dung tích hồ nhỏ hơn 3 triệu khối.

Công tác thực hiện duy tu, bảo trì đối với các công trình do cấp huyện xã quản lý chưa được quan tâm do thiếu người đủ nghiệp vụ và không có kinh phí.



6 – MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

6.1 - Về công tác xây dựng văn bản pháp luật:

Kiến toàn lại các văn bản liên quan đến quản lý an toàn đập (Nghị định 72/2007/NĐ-CP)

- Cần làm rõ vai trò quản lý nhà nước trong công tác quản lý an toàn đập;
- Xây dựng chế tài xử phạt đối với các chủ thể liên quan đến việc thực hiện quản lý an toàn đập.

6.2. Về chương trình khoa học công nghệ trong lĩnh vực thủy điện, thủy lợi:

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, nâng cao chất lượng thiết kế, thi công, quản lý an toàn đập.
- Xây dựng và ban hành Tiêu chuẩn phân loại và cấp công trình thủy điện, thủy lợi để phục vụ công tác quản lý đập.

6 – MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

- Cần có tổng kết kinh nghiệm thiết kế và thi công đập RCC để làm cơ sở cho việc hoàn thiện ban hành Tiêu chuẩn thiết kế, thi công và nghiệm thu đập bê tông đầm lăn; các tiêu chuẩn lắp đặt, thu thập và xử lý số liệu quan trắc...

6.3 - Biện pháp bảo đảm an toàn các hồ chứa thủy lợi, thủy điện:

- Triển khai nhiều biện pháp đồng bộ như đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình bị hư hỏng, tăng cường thực hiện các quy định pháp luật về quản lý an toàn đập;
- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công nhân quản lý hồ chứa.
- Có chính sách phân bổ kinh phí quốc gia, kinh phí của các địa phương vào việc quản lý vận hành, tu bổ, nâng cấp các đập hồ chứa thủy điện, thủy lợi.